

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HSST

Ngày 09/4/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thùy Liễu và bà Ngô Thị Thời.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn A - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức V, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: số B B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: số A B, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Bá L và bà Hồ Thị Kim Q; Vợ là Vũ Thị Hoàng Y (ly hôn); Có 02 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền sự: Không; 01 tiền án: Bản án số 63/2023/HSST ngày 28/4/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Nguyễn Đức V 19 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 08/5/2024, nộp án phí ngày 13/6/2023); Nhân thân: Bản án số 31/2017/HSPT ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt Nguyễn Đức V 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/5/2018; nộp án phí ngày 11/7/2017). Bị bắt tạm giam từ ngày 15/01/2025 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh H. (Có mặt)

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Hương T, sinh năm 1985; Địa chỉ: Kiot số A chợ T2, phường T, thành phố H. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:* Chị Trần Thị H, chị Bùi Thị D và anh Phạm Hải H1. (Đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức V và chị Nguyễn Thị Hương T - sinh năm 1985 kiot số 16A chợ T2, phường T, thành phố H chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012 và có 01 con chung là cháu Nguyễn Bảo A1- sinh năm 2017. Năm 2023, V đi chấp hành án phạt tù. Đến ngày 08/5/2024, V ra trại và tiếp tục về ở cùng chị T. Quá trình chung sống, V và chị T thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do V biết chị T có quan hệ tình cảm với anh Trần Văn T1 - sinh năm 1985 ở A P, phường C, thành phố H.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/10/2024, V gặp chị T đang điều khiển xe đạp điện chở cháu Bảo A1 trên đường N (hướng Ngã tư máy sứ - khách sạn N), khi đến khu vực dãy kiot bán gốm sứ, cây cảnh ở số B N, phường T, thành phố H, V yêu cầu chị T dừng xe và đưa điện thoại cho V kiểm tra xem chị T còn liên lạc với anh T1 không. Thấy vậy, chị T lấy điện thoại Oppo Reno 7 màu cam đang để ở hộc xe đạp điện cầm lên tay thì V dùng tay giằng lấy điện thoại rồi yêu cầu chị T mở mật khẩu màn hình điện thoại, chị T không đồng ý, V nói nếu không mở thì sẽ đập vỡ điện thoại nên chị T đã dùng vân tay của mình mở mật khẩu màn hình. V kiểm tra thấy trong điện thoại còn hình ảnh, tin nhắn giữa chị T và anh T1. Do bức tức, V đã dùng tay, chân, mũ cối đánh vào người, mặt chị T, đồng thời dùng tay đập chiếc điện thoại của T xuống khu vực vỉa hè làm điện thoại bị vỡ màn hình, biến dạng cong vênh. Khi đó, một số người dân đã vào can ngăn, chị T bỏ chạy thì V tiếp tục tìm đuổi theo nhưng không được. V quay lại vị trí dựng xe máy và đưa cháu Bảo A1 đi ngồi uống bia với anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1983 ở Khu B - phường T, thành phố H và 01 người tên là P (chưa xác định rõ nhân thân) tại quán bia trên đường T, thành phố H. Tại đây, cháu Bảo A1 đưa cho V chiếc điện thoại chị T đã bị V đập vỡ. Một lúc sau, chị Trần Thị H, sinh năm 1987 ở số H V, phường T, thành phố H (là bạn gái anh C) đến ngồi cùng và hỏi điện thoại ở đâu mà bị vỡ thế này, V nói với chị H về việc V đã đánh và đập vỡ điện thoại của chị T. Sau đó, V bảo chị H tháo sim điện thoại ra trả cho chị T còn điện thoại nhờ chị H mang ra quán sửa chữa giúp nhưng không sửa được nên V đã mang điện thoại về nhà.

Ngày 21/10/2024, chị T có đơn trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (viết tắt CSĐT) Công an thành phố H. Ngày 26/10/2024, Nguyễn Đức V đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Oppo Ren 07 màu vàng tình trạng điện thoại đã bị vỡ hoàn toàn màn hình bị biến dạng cong vênh không còn sử dụng được, đã bị hư hỏng hoàn toàn cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66 ngày 09/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thành phố H kết luận: Trị giá chiếc điện thoại OPPO RENO7, dung lượng 128GB, màu cam là: 2.500.000đ (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Tại bản kết luận giám định số 55 ngày 17/02/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh H: Chấn thương phần mềm gây đau đầu, hoa mắt, chóng mặt, ù tai, được điều trị nội khoa. Hiện toàn thân không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng. Căn cứ thông tư số 22 ngày 28/8/2019 của Bộ Y1 quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định y tâm thần, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nguyễn Thị Hương T tại thời điểm giám định là: Không có mục xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 10/12/2024, Cơ quan CSĐT Công an Thành phố H đã trả lại cho chị Nguyễn Thị H2 Thuý 01 chiếc điện thoại OPPO RENO7, dung lượng 128GB, màu cam đã bị hư hỏng. Chị T đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số 41/CT-VKSTPHD ngày 12/3/2025 và Thông báo số 156/TB-VKSNDTPHD ngày 12/3/2025, Viện kiểm sát nhân dân (viết tắt VKSND) thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Đức Việt về tội Hủy hoại tài sản quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự (viết tắt BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Bị cáo khai nhận hành vi như tại giai đoạn điều tra và truy tố.
- Đại diện VKSND thành phố Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: khoản 1 Điều 178, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 BLHS. Tuyên bố Nguyễn Đức V phạm tội Hủy hoại tài sản; Xử phạt Việt từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, không đặt ra xem xét giải quyết. Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí sơ thẩm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản xác định hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận định giá tài sản, lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Cho nên có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, khoảng 17 giờ 30 phút ngày 21/10/2024, tại khu vực trước cửa dãy kiot bán gốm sứ, cây cảnh ở số B N, phường T, thành phố H, Nguyễn Đức V dùng tay đập chiếc điện thoại OPPO RENO7, màu cam, dung lượng 128 GB của chị Nguyễn Thị H2 Thuý xuống vỉa hè làm chiếc điện thoại bị hư hỏng hoàn toàn. Trị giá tài sản bị thiệt hại là 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Hành vi bị cáo V dùng tay đập chiếc điện thoại của bị hại dẫn đến bị hư hỏng hoàn toàn, thiệt hại 2.500.000 đồng là hành vi hủy hoại tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý. Nên bị cáo bị VKSND thành phố Hải Dương truy tố là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý trách nhiệm hình sự với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, từng 02 lần bị kết án trong đó có 01 bản án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội với lỗi cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo là người vi phạm pháp luật nhiều lần, sau khi ra tù bị cáo không biết hối cải, tiếp tục vi phạm pháp luật nên cần bắt bị cáo cải tạo tại trại giam một thời gian.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại OPPO RENO7, dung lượng 128GB, màu cam bị hư hỏng, chị T đã nhận lại tài sản nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Hương T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[6]. Về tố tụng và vấn đề khác:

- Các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về nội dung này.

- Quá điều tra xác định thời điểm Nguyễn Đức V dùng chân, tay, mũ cối đánh chị Nguyễn Thị Hương T rồi dùng tay đập điện thoại của chị T thì chính quyền địa phương không nhận được trình báo của người dân về việc gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, sự việc không gây mất an ninh trật tự, chị T không bị thương tích gì nên không có căn cứ xử lý đối với V về tội Gây rối trật tự công cộng và tội Cố ý gây thương tích. Công an Thành phố H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Đức V về hành vi Cố ý gây thương tích theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 144/20214/NĐ-CP theo quy định.

[7]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ khoản 1 Điều 178, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức V phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

[3]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức V **09 (chín) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 15/01/2025.

[4]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Đức V phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 09/4/2025). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Phòng CSĐT Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Bị hại;
- Lưu Toà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Thị Hà